

Số: /BC-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO (lần 1)

BÁO CÁO

Đánh giá tác động về việc ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định số lượng, mức phụ cấp, chế độ, chính sách đối với Công an xã bán chuyên trách

I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẮT CẬP TỔNG QUAN

1. Bối cảnh xây dựng chính sách

Căn cứ Điều 3, Pháp lệnh số 06/2008/PL-UBTVQH12, ngày 21/11/2008 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định: Công an xã là lực lượng vũ trang bán chuyên trách, thuộc hệ thống tổ chức của Công an nhân dân, làm nòng cốt trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn xã. Có chức năng tham mưu cho cấp ủy Đảng, Ủy ban nhân dân cùng cấp về công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn xã; thực hiện chức năng quản lý về an ninh, trật tự, an toàn xã hội, các biện pháp phòng, chống tội phạm và các vi phạm pháp luật khác về an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn xã theo quy định của pháp luật.

Về các chế độ chính sách về điều kiện đảm bảo cho hoạt động của lực lượng Công an xã bán chuyên trách trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đang được thực hiện theo các văn bản sau:

- Nghị định số 73/2009/NĐ-CP, ngày 07/9/2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã.

- Thông tư số 12/2010/TT-BCA, ngày 15/10/2010 của Bộ Công an quy định cụ thể thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã.

- Thông tư số 43/2013/TT-BCA, ngày 15/10/2013 của Bộ Công an quy định về tiêu chuẩn, định mức trang bị cho Công an xã.

- Nghị quyết số 183/2010/NQ-HĐND ngày 26/10/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh, ban hành về việc thông qua chức danh, số lượng và chế độ chính sách cho Công an xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Nghị quyết số 49/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành, bổ sung Khoản 3, Điều 1 Nghị quyết số 183/2010/NQ-HĐND ngày 26/10/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua chức danh, số lượng và chế độ chính sách cho Công an xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Quyết định số 70/2010/QĐ-UBND ngày 23/11/2010 của UBND tỉnh Đồng Nai, quy định chức danh, số lượng và chế độ chính sách cho Công an xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Hướng dẫn số 5198/HDLS-STC-CAT-BCHQST ngày 27/9/2017 của Sở Tài chính, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, về việc thực hiện một số chế độ Quốc phòng - An ninh.

Phụ cấp và các khoản hỗ trợ Công an viên bán chuyên trách được nhận

- *Phụ cấp:*

Được hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 1.0 mức lương cơ sở: $1.0 \times 1.490.000đ = 1.490.000đ$.

- *Chế độ được hỗ trợ:*

+ Hỗ trợ hàng tháng với hệ số 0.09 mức mức lương cơ sở: $0.09 \times 1.490.000đ = 134.100đ$;

+ Được hỗ trợ ngày công lao động vào ban đêm (tính từ 21 giờ đến 05 giờ sáng hôm sau) là 60.000đ/ngày làm việc thực tế nhưng tối đa không quá 15 ngày trong một tháng: $60.000đ \times 15 \text{ ngày} = 900.000đ$.

+ Được hỗ trợ tiền ăn 50.000 đồng/ngày làm việc thực tế nhưng tối đa không quá 15 ngày trong một tháng: $50.000đ \times 15 \text{ ngày} = 750.000đ$.

+ Nếu có thời gian công tác liên tục từ đủ 60 tháng trở lên được hỗ trợ 70.000đồng/tháng, mỗi năm tiếp theo tăng thêm 7.000 đồng/tháng.

Như vậy, đối với Công an viên bán chuyên trách có thời gian công tác từ đủ 60 tháng trở lên, thì mức tiền được hưởng cao nhất là: $1.490.000đ + 134.100đ + 900.000đ + 750.000đ + 70.000đ = 3.344.100$ đồng.

+ Nếu có thời gian công tác liên tục từ đủ 60 tháng đến dưới 15 năm, không vi phạm kỷ luật nếu nghỉ việc vì lý do chính đáng thì được hỗ trợ một lần, cứ mỗi năm công tác được hỗ trợ 1.300.000 đồng.

+ Nếu có thời gian công tác liên tục từ đủ 15 năm trở lên nếu nghỉ việc vì lý do chính đáng thì được hưởng trợ cấp một lần, cứ mỗi năm công tác được tính bằng 1,5 tháng mức phụ cấp hiện hưởng.

+ Được hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế và bảo hiểm xã hội: 110.000đ/1 tháng.

+ Trong các ngày thứ bảy, chủ nhật, lễ, tết (không được bố trí nghỉ bù) thì được hỗ trợ như sau: $(1,09 \times \text{mức lương cơ bản})/30 \text{ ngày} \times 150\%$ (thứ bảy, chủ nhật) hoặc 200% (ngày lễ, tết)/8 giờ $\times$ (số giờ làm việc ngoài giờ không nghỉ bù). Tổng số giờ làm việc ngoài giờ 01 người không quá 200 giờ trong một năm.

* *Thực trạng Công an xã bán chuyên trách*

- Tính đến tháng 9/2021, tổng số Công an xã bán chuyên trách trên địa bàn tỉnh là **1.206** đồng chí, được bố trí trên 121 xã, 02 thị trấn (thị trấn Long Giao - huyện Cẩm Mỹ, thị trấn Long Thành - huyện Long Thành). Cụ thể: Phó Trưởng Công an xã: **90** đồng chí; **1.116** Công an viên. Nam: 1065; Nữ: 141. Thường

trực: 320; Phụ trách áp: 886. Trình độ: Trung cấp Trường Công an xã: 189; Cao đẳng, đại học ngoài ngành: 217; Trung cấp ngành ngoài: 115; Trung học phổ thông: 771. Về độ tuổi: dưới 30 tuổi: 368; từ 30 đến dưới 50 tuổi: 719; trên 50 tuổi: 119.

- Số Công an xã bán chuyên trách tham gia đóng bảo hiểm xã hội: 951; tham gia mua bảo hiểm y tế: 1.095.

- Số Công an xã bán chuyên trách có nguyện vọng tiếp tục tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở địa bàn cơ sở khi kết thúc nhiệm vụ: 1.083.

Thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 15/3/2018 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy Bộ Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo hướng “*Bộ tinh, tỉnh mạnh, huyện toàn diện, xã bám cơ sở*”, và chủ trương của Bộ Công an về bố trí Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 3127/QĐ-UBND ngày 03/10/2019 phê duyệt Đề án “*Điều động Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai*”. Trên cơ sở đó, bố trí Công an chính quy tại 100% Công an xã, thị trấn (*mỗi Công an xã, thị trấn có ít nhất 05 Công an chính quy trở lên*). Căn cứ Thông báo số 70/TB-V01 ngày 22/3/2021 của Văn phòng Bộ Công an về việc thông báo kết luận, chỉ đạo của đồng chí Đại tướng Tô Lâm, Bộ trưởng Bộ Công an về xây dựng tiềm lực Công an xã chính quy; Điều 11, Thông tư 65/2021/TT-BCA ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về quản lý biên chế trong Công an nhân dân. Theo đó, mỗi Công an xã, thị trấn bố trí ít nhất 05 Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã. Khi triển khai thực hiện Nghị định số 42/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ, quy định về việc xây dựng Công an xã, thị trấn chính quy; việc chuyển từ tổ chức Công an xã, thị trấn bán chuyên trách sang tổ chức Công an xã, thị trấn chính quy thì Công an xã bán chuyên trách sẽ kết thúc nhiệm vụ; cơ cấu tổ chức, số lượng Công an xã, thị trấn đã có nhiều thay đổi. Tổ chức bộ máy Công an xã chính quy gồm: Trưởng, Phó trưởng Công an xã, Công an viên chính quy cùng với lực lượng Công an xã bán chuyên trách kết thúc nhiệm vụ tiếp tục tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở địa bàn cơ sở. Do đó cần phải quy định lại số lượng, mức phụ cấp, chế độ, chính sách đối với Công an xã bán chuyên trách tham gia đảm bảo an ninh, trật tự ở địa bàn cơ sở; việc ban hành chính sách mới đối với lực lượng này là cần thiết.

Trên địa bàn tỉnh hiện nay có 121 xã, 09 thị trấn. Trong đó có **04** thị trấn đã có quyết định thành lập Công an thị trấn chính quy và bố trí 100% lực lượng Công an chính quy (thị trấn Gia Ray - huyện Xuân Lộc, thị trấn Trảng Bom - huyện Trảng Bom, thị trấn Dầu Dây - huyện Thống Nhất, thị trấn Hiệp Phước - huyện Nhơn Trạch), thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn như Công an phường (Theo Thông tư số 43/2018/TT-BCA ngày 25/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công an, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an phường). Có **03** thị trấn chưa có quyết định thành lập Công an thị trấn, đã bố trí 100% lực lượng Công an chính quy (thị trấn Tân Phú - huyện Tân Phú, thị trấn Định Quán - huyện Định Quán, thị trấn Vĩnh An - huyện Vĩnh Cửu),

thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn như Công an phường. Có **02** thị trấn chưa có quyết định thành lập Công an thị trấn, bố trí Công an xã chính quy và lực lượng bán chuyên trách (thị trấn Long Giao - huyện Cẩm Mỹ, thị trấn Long Thành - huyện Long Thành). Đối với 05 thị trấn chưa có quyết định thành lập tổ chức Công an chính quy, Ủy ban nhân dân tỉnh đang thực hiện các thủ tục trình Bộ trưởng Bộ Công an quyết định chuyển sang tổ chức Công an chính quy và bố trí hoàn toàn lực lượng Công an chính quy, thực hiện chức năng, nhiệm vụ như Công an phường; không tiếp tục sử dụng Công an viên bán chuyên trách tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở. Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao cho Công an tỉnh trao đổi, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố cùng thống nhất bố trí hoàn toàn lực lượng Công an chính quy tại địa bàn các thị trấn. Do đó, chỉ bố trí Công an viên bán chuyên trách tiếp tục tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở địa bàn các xã (121 xã).

2. Mục tiêu xây dựng chính sách

- Mục tiêu tổng thể

Chính sách đề nghị ban hành nhằm nâng cao chế độ hỗ trợ đối với lực lượng Công an xã bán chuyên trách kết thúc nhiệm vụ tiếp tục tham gia bảo đảm bảo an ninh, trật tự ở địa bàn cơ sở; tạo điều kiện cho lực lượng Công an xã bán chuyên trách được yên tâm công tác; giải quyết chế độ đối với các đồng chí đã gắn bó với lực lượng Công an xã bán chuyên trách, có những cống hiến quan trọng trong công tác giữ gìn an ninh, trật tự ở cơ sở, góp phần thắng lợi trong nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Mục tiêu cụ thể

+ Việc ban hành hành quy định về số lượng, mức phụ cấp, chế độ, chính sách đối với lực lượng Công an xã bán chuyên trách kết thúc nhiệm vụ tiếp tục tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở địa bàn cơ sở; chi hỗ trợ thôi việc đối với Công an xã bán chuyên trách kết thúc nhiệm vụ mà không bố trí sắp xếp được công tác khác hoặc không tiếp tục tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở, giải quyết được yêu cầu cấp thiết trong công tác xây dựng lực lượng Công an xã; đảm bảo việc thực hiện công tác chuyển từ Công an xã, thị trấn bán chuyên trách sang tổ chức Công an xã, thị trấn chính quy đảm bảo đúng thủ tục, thời gian theo quy định.

+ Đảm bảo các chế độ, chính sách đối với Công an xã bán chuyên trách và những trường hợp không bố trí được công tác khác hoặc không tiếp tục tham gia lực lượng bảo đảm an ninh, trật tự tại địa bàn cơ sở được hưởng đầy đủ và thống nhất trên địa bàn toàn tỉnh.

+ Thể hiện sự quan tâm của chính quyền đối với lực lượng Công an xã, thị trấn bán chuyên trách.

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

1. Chính sách 1: Về số lượng Công an xã bán chuyên trách tiếp tục tham

gia bảo đảm an ninh trật tự ở địa bàn các xã

1.1. Vấn đề bất cập:

Căn cứ các Nghị quyết số 183/2010/NQ-HĐND ngày 26 tháng 10 năm 2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh, ban hành về việc thông qua chức danh, số lượng và chế độ chính sách cho Công an xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Nghị quyết số 49/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành, bổ sung Khoản 3, Điều 1 Nghị quyết số 183/2010/NQ-HĐND ngày 26/10/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua chức danh, số lượng và chế độ chính sách cho Công an xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Theo đó, số lượng bố trí Công an xã bán chuyên trách được quy định như sau:

- Xã loại 1, 2: bố trí Trưởng Công an xã, 02 Phó trưởng Công an xã; 03 Công an viên thường trực tại xã; mỗi ấp thuộc xã bố trí 02 Công an viên phụ trách ấp.

- Xã loại 3: bố trí Trưởng Công an xã, 01 Phó trưởng Công an xã; 03 Công an viên thường trực tại xã; mỗi ấp thuộc xã bố trí 01 Công an viên phụ trách ấp.

Tuy nhiên, khi triển khai thực hiện tổ chức Công an chính quy theo Nghị định số 42/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ, quy định về việc xây dựng Công an xã, thị trấn chính quy (Nghị định số 42), mỗi Công an xã bố trí ít nhất 05 Công an chính quy (đảm nhiệm các chức danh Trưởng Công an, Phó Trưởng Công an xã, Công an viên); không bố trí các chức danh Trưởng, Phó trưởng Công an xã bán chuyên trách. Do đó, nếu giữ nguyên số lượng Công an viên bán chuyên trách nêu trên tiếp tục tham gia bảo đảm an ninh trật tự ở địa bàn cơ sở thì sẽ làm tăng số lượng đối với lực lượng giữ gìn an ninh, trật tự ở địa bàn các xã.

1.2. Quy định số lượng Công an xã bán chuyên trách tiếp tục tham gia bảo đảm an ninh trật tự ở địa bàn các xã:

* *Đối với Công an viên thường trực ở xã:* đối với xã loại 1, 2, 3: tối đa 03 (ba) Công an xã bán chuyên trách thường trực/01 xã.

* *Đối với Công an viên phụ trách ấp:*

+ Đối với xã loại 1, loại 2: tối đa 02 Công an xã bán chuyên trách/01 ấp.

+ Đối với xã loại 3: tối đa 01 Công an xã bán chuyên trách/01 ấp.

1.3. Cơ sở đề xuất

Nhằm đảm bảo đủ về quân số thường trực chiến đấu, giữ gìn an ninh, trật tự tại cơ sở cho lực lượng Công an xã *(theo quy định tại khoản 2, điều 3, Nghị định số 73/2009/NĐ-CP của Chính phủ và khoản 1, điều 13, Thông tư số 12/2010/TT-BCA của Bộ Công an)*.

* *Dự kiến số lượng*

Kết quả rà soát, thống kê trên địa bàn tỉnh tính đến tháng 9/2021 có 121 xã (trong đó 92 xã loại I, 26 xã loại II và 03 xã loại III). Có 640 ấp thuộc xã loại I, II

và 06 ấp thuộc xã loại III (đã trừ 02 thị trấn Long Thành và Long Giao): **tổng cộng 1.649 người gồm** (trong đó, thường trực tại xã: 363; phụ trách ấp: 1.286).

- Tổng số Công an xã bán chuyên trách thường trực tại xã: $121 \text{ xã} \times 3 = 363$ đồng chí.

- Tổng số Công an xã bán chuyên trách phụ trách ấp: $640 \text{ (ấp thuộc xã loại 1, 2)} \times 2 + 6 \text{ (ấp thuộc xã loại 3)} \times 1 = 1.286$ đồng chí.

- Khi bố trí với số lượng nêu trên thì lực lượng Công an xã bán chuyên trách nêu đã giảm so với trước trước khi bố trí Công an xã chính quy: **360** biên chế, cụ thể:

+ Trưởng Công an xã: **121**;

+ Phó trưởng Công an xã: $118 \text{ (xã loại 1, 2)} \times 2 \text{ Phó trưởng Công an xã/xã} + 3 \text{ (Phó trưởng Công an xã loại 3)} = 239$.

2. Chính sách 2: Mức phụ cấp hỗ trợ hàng tháng cho lực lượng Công an xã bán chuyên trách tham gia bảo đảm an ninh, trật tự tại địa bàn các xã

2.1. Vấn đề bất cập

- Thực hiện Nghị định số 42 thì sẽ không bố trí các chức danh Trưởng, Phó trưởng Công an xã bán chuyên trách, khi đó chỉ còn lực lượng Công an viên bán chuyên trách tiếp tục được sử dụng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở địa bàn cơ sở. Do đó, cần phải quy định lại các chế độ hỗ trợ cho lực lượng này phù hợp với tình hình thực tế.

2.2. Quy định mức hỗ trợ hàng tháng cho lực lượng Công an xã bán chuyên trách

- Tiền phụ cấp: $1.490.000đ \times 1,09 = 1.624.100đ$.

- Được hỗ trợ ngày công lao động vào ban đêm (tính từ 21 giờ đến 05 giờ sáng hôm sau) là 60.000 đồng một ngày nhưng tối đa không quá 15 ngày trong một tháng: $60.000đ \times 15 \text{ ngày} = 900.000đ$.

- Được hỗ trợ tiền ăn 50.000 đồng một ngày nhưng tối đa không quá 15 ngày trong một tháng: $50.000đ \times 15 \text{ ngày} = 750.000đ$.

- Công an viên bán chuyên trách có thời gian công tác liên tục từ đủ 60 tháng trở lên được hỗ trợ 70.000 đồng/người/tháng, mỗi năm tiếp theo tăng thêm 7.000 đồng/người/tháng.

Các mức hỗ trợ trên dựa trên cơ sở kế thừa các Nghị quyết số 183/2010/NQ-HĐND ngày 26 tháng 10 năm 2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh, ban hành về việc thông qua chức danh, số lượng và chế độ chính sách cho Công an xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Nghị quyết số 49/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành, bổ sung Khoản 3, Điều 1 Nghị quyết số 183/2010/NQ-HĐND ngày 26/10/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua chức danh, số lượng và chế độ chính sách cho Công an xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Bổ sung mức hỗ trợ theo trình độ đào tạo (**Hệ số x mức lương cơ**

sở/người/tháng) như sau: Đại học: **0,5**; Cao đẳng: **0,3**; Trung cấp: **0,2**; chưa qua đào tạo: **0,1** mức lương cơ sở. Như vậy:

+ Tổng cộng mức phụ cấp cao nhất với trình độ đại học là:

$$1.624.100đ + 900.000đ + 750.000đ + (0,5 \times 1.490.000đ) = 4.019.100đ.$$

+ Tổng cộng mức phụ cấp với trình độ cao đẳng là:

$$1.624.100đ + 900.000đ + 750.000đ + (0,3 \times 1.490.000đ) = 3.721.100đ.$$

+ Tổng cộng mức phụ cấp với trình độ trung cấp) là:

$$1.624.100đ + 900.000đ + 750.000đ + (0,2 \times 1.490.000đ) = 3.572.100đ.$$

+ Tổng cộng mức phụ cấp thấp nhất chưa qua đào tạo là:

$$1.624.100đ + 900.000đ + 750.000đ + (0,1 \times 1.490.000đ) = 3.423.100đ.$$

2.3. Cơ sở đề xuất

* Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề

- *Giải pháp 1: Giữ nguyên chế độ phụ cấp hàng tháng theo quy định trước đây*

- Tiền phụ cấp: $1.490.000đ \times 1,09 = 1.624.100đ$.

- Tiền trực đêm tối đa: $60.000đ \times 15 \text{ ngày} = 900.000đ$.

- Tiền ăn tối đa: $50.000đ \times 15 \text{ ngày} = 750.000đ$.

- Công an viên bán chuyên trách có thời gian công tác liên tục từ đủ 60 tháng trở lên được hỗ trợ 70.000 đồng/người/tháng, mỗi năm tiếp theo tăng thêm 7.000 đồng/người/tháng.

Với mức phụ cấp, hỗ trợ hiện nay thì mỗi Công an viên bán chuyên trách sẽ nhận: **3.274.100** đồng; với mức thu nhập như trên so với tình hình biến động về giá (trượt giá) so với năm 2016 (năm ban hành Nghị quyết số 49 của Hội đồng nhân dân tỉnh) thì chưa phù hợp. Do đó cần phải nâng mức hỗ trợ đối với lực lượng Công an viên bán chuyên trách để đáp ứng các nhu cầu về cuộc sống; nhằm động viên lực lượng Công an xã bán chuyên trách gắn bó với công việc.

Nếu giữ nguyên như các quy định hiện nay thì vấn đề tồn tại, bất cập như đã nêu trên sẽ không được giải quyết.

- *Giải pháp 2: Quy định mức phụ cấp hỗ trợ hàng tháng cho lực lượng Công an xã bán chuyên trách có thu nhập tương đương như quy định cho người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, (Nghị quyết số 77/2017/NQ-HĐND của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ phụ cấp cho những người hoạt động không chuyên trách cấp xã).*

- Tiền phụ cấp: $1.490.000đ \times 1,09 = 1.624.100đ$.

- Được hỗ trợ ngày công lao động vào ban đêm (tính từ 21 giờ đến 05 giờ sáng hôm sau) là 60.000 đồng một ngày nhưng tối đa không quá 15 ngày trong một tháng: $60.000đ \times 15 \text{ ngày} = 900.000đ$.

- Được hỗ trợ tiền ăn 50.000 đồng một ngày nhưng tối đa không quá 15 ngày trong một tháng: $50.000đ \times 15 \text{ ngày} = 750.000đ$.

- Công an viên bán chuyên trách có thời gian công tác liên tục từ đủ 60 tháng trở lên được hỗ trợ 70.000 đồng/người/tháng, mỗi năm tiếp theo tăng thêm 7.000 đồng/người/tháng.

- Bổ sung mức hỗ trợ theo trình độ đào tạo (**Hệ số x mức lương cơ sở/người/tháng**) như sau: Đại học: **0,5**; Cao đẳng: **0,3**; Trung cấp: **0,2**; chưa qua đào tạo: **0,1** mức lương cơ sở.

+ Tổng cộng mức phụ cấp cao nhất với trình độ đại học là:

$$1.624.100đ + 900.000đ + 750.000đ + (0,5 \times 1.490.000đ) = 4.019.100đ.$$

+ Tổng cộng mức phụ cấp với trình độ cao đẳng là:

$$1.624.100đ + 900.000đ + 750.000đ + (0,3 \times 1.490.000đ) = 3.721.100đ.$$

+ Tổng cộng mức phụ cấp với trình độ trung cấp) là:

$$1.624.100đ + 900.000đ + 750.000đ + (0,2 \times 1.490.000đ) = 3.572.100đ.$$

+ Tổng cộng mức phụ cấp thấp nhất chưa qua đào tạo là:

$$1.624.100đ + 900.000đ + 750.000đ + (0,1 \times 1.490.000đ) = 3.423.100đ.$$

* *Giải pháp 3: Quy định mức phụ cấp cho lực lượng Công an xã bán chuyên trách thực hiện như lực lượng Dân quân thường trực cấp xã thụ hưởng, cụ thể: 223.500 đồng/ngày x 30 ngày = 6.705.000 đồng.*

Do lực lượng Dân quân thường trực cấp xã hưởng phụ cấp theo Luật dân quân tự vệ ngày 22/11/2019 và Nghị định số 72/2020/NĐ-CP, ngày 30/6/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ chính sách đối với dân quân tự vệ. Vì vậy việc áp dụng mức phụ cấp cho lực lượng Công an xã bán chuyên trách như lực lượng Dân quân thường trực cấp xã không phù hợp quy định pháp luật.

* **Kiến nghị giải pháp lựa chọn**

- Đề nghị lựa chọn giải pháp: *Quy định mức phụ cấp hỗ trợ hàng tháng cho lực lượng Công an xã bán chuyên trách tương đương như quy định cho người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, cụ thể:*

- Tiền phụ cấp: $1.490.000đ \times 1,09 = 1.624.100đ$.

- Được hỗ trợ ngày công lao động vào ban đêm (tính từ 21 giờ đến 05 giờ sáng hôm sau) là 60.000 đồng một ngày nhưng tối đa không quá 15 ngày trong một tháng: $60.000đ \times 15 \text{ ngày} = 900.000đ$.

- Được hỗ trợ tiền ăn 50.000 đồng một ngày nhưng tối đa không quá 15 ngày trong một tháng: $50.000đ \times 15 \text{ ngày} = 750.000đ$.

- Công an viên bán chuyên trách có thời gian công tác liên tục từ đủ 60 tháng trở lên được hỗ trợ 70.000 đồng/người/tháng, mỗi năm tiếp theo tăng thêm 7.000 đồng/người/tháng.

- Bổ sung mức hỗ trợ theo trình độ đào tạo (**Hệ số x mức lương cơ sở/người/tháng**) như sau: Đại học: **0,5**; Cao đẳng: **0,3**; Trung cấp: **0,2**; Chưa qua đào tạo: **0,1** mức lương cơ sở:

+ Tổng cộng mức phụ cấp cao nhất với trình độ đại học là:

$$1.624.100đ + 900.000đ + 750.000đ + (0,5 \times 1.490.000đ) = 4.019.100đ.$$

+ Tổng cộng mức phụ cấp với trình độ cao đẳng là:

$$1.624.100đ + 900.000đ + 750.000đ + (0,3 \times 1.490.000đ) = 3.721.100đ.$$

+ Tổng cộng mức phụ cấp với trình độ trung cấp) là:

$$1.624.100đ + 900.000đ + 750.000đ + (0,2 \times 1.490.000đ) = 3.572.100đ.$$

+ Tổng cộng mức phụ cấp thấp nhất chưa qua đào tạo là:

$$1.624.100đ + 900.000đ + 750.000đ + (0,1 \times 1.490.000đ) = 3.423.100đ.$$

3. Chính sách 3: Chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế

3.1. Xác định vấn đề bất cập

Căn cứ các Nghị quyết số 183/2010/NQ-HĐND ngày 26 tháng 10 năm 2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh, ban hành về việc thông qua chức danh, số lượng và chế độ chính sách cho Công an xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Nghị quyết số 49/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành, bổ sung Khoản 3, Điều 1 Nghị quyết số 183/2010/NQ-HĐND ngày 26/10/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua chức danh, số lượng và chế độ chính sách cho Công an xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Theo đó, Công an xã bán chuyên trách được hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế: 110.000 đồng/tháng; với tình hình hiện nay, thì mức hỗ trợ trên chưa phù hợp.

3.2. Đề xuất mức hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế

Lực lượng Công an xã bán chuyên trách được tham gia đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, trong đó ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% mức đóng thấp nhất. Đồng thời, tham gia bảo hiểm y tế với mức đóng bằng 4,5% mức lương cơ sở, trong đó ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng 3,0% và Công an viên bán chuyên trách đóng 1,5%.

3.3. Cơ sở đề xuất

- Lực lượng Công an xã bán chuyên trách tại các xã là người trực tiếp thực hiện những nhiệm vụ quan trọng, góp phần tích cực trong công tác giữ gìn ANTT ở cơ sở. Vì đặc thù công việc như trên, lực lượng Công an xã bán chuyên trách có thể làm việc bất kể thời gian (ban ngày, đêm khuya), công việc có nguy cơ rủi ro cao, ảnh hưởng đến tính mạng và sức khỏe như: bắt giữ tội phạm, tính mạnh động, hung hãn và sự chống trả quyết liệt của đối tượng thực hiện hành vi vi phạm pháp luật...

- Kế thừa nội dung Nghị quyết số 49/2016/NQ-HĐND tỉnh: Công an viên được hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội 110.000đ/người.

- Căn cứ khoản 1, Điều 1, Thông tư 06/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh xã hội (có hiệu lực từ ngày 01/9/2021) thì lực lượng Công an viên bán chuyên trách thuộc diện đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc “Người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp”.

Theo quy định của Luật bảo hiểm xã hội thì đối tượng này đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo mức 8% mức tiền lương tháng vào quỹ hưu trí và tử tuất (Nhà nước hỗ trợ 14%). Như vậy, số tiền ngân nhà nước hỗ trợ cho Công an viên bán chuyên trách phải đóng hàng tháng là: $8\% \times 1.490.000đ = 119.200đ$.

- Căn cứ Điều 17, Điều 18 Luật bảo hiểm y tế và Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam thì mức đóng hàng tháng bằng 4,5% mức lương cơ sở, trong đó UBND xã đóng 3%, người lao động đóng 1,5%.

+ Số tiền ngân sách nhà nước hỗ trợ: $3\% \times 1.490.000đ = 44.700đ$

+ Số tiền Công an viên bán chuyên trách phải đóng hàng tháng là: $1,5\% \times 1.490.000đ = 22.350đ$

Tổng số tiền ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế: $119.200đ + 44.700đ = 163.900đ$

Mức chi hỗ trợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế tăng so với trước đây: $163.900đ - 110.000đ = 53.900đ/người$.

4. Chính sách 4: Chi hỗ trợ thôi việc đối với Công an xã bán chuyên trách kết thúc nhiệm vụ mà không bố trí sắp xếp được công tác khác hoặc không tiếp tục tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở từ ngân sách nhà nước

4.1. Đề xuất mức chi hỗ trợ

- Phó trưởng Công an xã bán chuyên trách có thời gian công tác liên tục từ đủ 60 tháng đến dưới 15 năm, không vi phạm kỷ luật nếu nghỉ việc vì lý do chính đáng thì được hỗ trợ một lần, số tiền hỗ trợ được tính theo số năm công tác nhân với 1.900.000 đồng, trừ trường hợp tự ý bỏ việc, kỷ luật buộc thôi việc, bị tước quyền công dân.

- Công an viên bán chuyên trách có thời gian công tác liên tục từ đủ 60 tháng đến dưới 15 năm, không vi phạm kỷ luật nếu nghỉ việc vì lý do chính đáng thì được hỗ trợ một lần, số tiền hỗ trợ được tính theo số năm công tác nhân với 1.300.000 đồng, trừ trường hợp tự ý bỏ việc, kỷ luật buộc thôi việc, bị tước quyền công dân.

- Phó Trưởng Công an xã bán chuyên trách có thời gian công tác liên tục từ đủ 15 năm trở lên nếu nghỉ việc vì lý do chính đáng được hưởng trợ cấp một lần, cứ mỗi năm công tác được tính bằng 1,5 tháng mức phụ cấp bình quân của 60 tháng cuối cùng, trừ trường hợp tự ý bỏ việc, kỷ luật buộc thôi việc, bị tước quyền công dân.

- Công an viên bán chuyên trách có thời gian công tác liên tục từ đủ 15 năm trở lên nếu nghỉ việc vì lý do chính đáng được hưởng trợ cấp một lần, cứ mỗi năm công tác được tính bằng 1,5 tháng mức phụ cấp hiện hưởng, trừ trường hợp tự ý bỏ việc, kỷ luật buộc thôi việc, bị tước quyền công dân.

4.2. Căn cứ đề xuất

Kế thừa các quy định hiện hành việc chi hỗ trợ đối với Công an xã bán chuyên trách thôi việc, nghỉ việc. Đối với các mức hỗ trợ như trên đã đáp ứng được nhu cầu của lực lượng Công an xã bán chuyên trách khi kết thúc nhiệm vụ; đảm bảo công bằng về mức chi hỗ trợ giữa các đồng chí đã nghỉ việc trước đây và các đồng chí chuyển bị nghỉ việc.

5. Đánh giá tác động đối với 03 chính sách trên

- Tác động về kinh tế - xã hội:

+ Tác động tích cực: Trước đây, với mức phụ cấp như cũ tuy không cao nhưng đã hỗ trợ cơ bản thu nhập hàng tháng cho lực lượng Công an xã bán chuyên trách, qua đó lực lượng này hoạt động xung kích, nhiệt tình trong công tác đảm bảo ANTT tại cơ sở. Trong thời gian tới nếu được hỗ trợ mức phụ cấp tương đương như trên, sẽ giúp cho lực lượng Công an xã bán chuyên trách tiếp tục an tâm công tác; mọi thành viên sẽ cố gắng hết mình vì công việc, năng suất lao động tăng, chấm dứt vấn đề thay đổi lực lượng, nhiều địa phương sẽ tuyển chọn đủ số lượng quân chúng tham gia vào lực lượng Công an xã bán chuyên trách.

+ Tác động tiêu cực: không có.

- Tác động về giới: chính sách này không phân biệt về quyền, nghĩa vụ và lợi ích giữa các giới.

- Tác động về thủ tục hành chính: chính sách này không làm phát sinh thủ tục hành chính.

- Tác động đối với hệ thống pháp luật:

+ Căn cứ khoản 1, Điều 3, Luật Công an nhân dân năm 2018, quy định: Trách nhiệm của Hội đồng nhân dân các cấp: Quyết định ngân sách bảo đảm thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội của địa phương. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp: Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp dự toán ngân sách bảo đảm thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp về ngân sách bảo đảm thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội của địa phương. Khoản 2, Điều 12 Nghị định số 42, quy định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định về số lượng, mức phụ cấp đối với Công an xã bán chuyên trách khi tiếp tục được sử dụng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở địa bàn cơ sở; chi hỗ trợ thôi việc đối với Công an xã bán chuyên trách kết thúc nhiệm vụ mà không bố trí sắp xếp được công tác khác hoặc không tiếp tục tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở, từ ngân sách nhà nước.

+ Việc áp dụng mức phụ cấp cho lực lượng Công an xã bán chuyên tương đương như quy định cho người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, căn cứ theo các quy định tại Nghị định 34/2019/NĐ-CP, ngày 24/4/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; Nghị định số 94/2009/NĐ-CP, ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

Các chính sách nêu trên đảm bảo được tính hợp hiến, hợp pháp theo quy định, không làm ảnh hưởng đến hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện nay.

III. Ý KIẾN THAM VẤN

1. Hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết được gửi đến các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và đăng tải lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh Đồng Nai.

2. Đề nghị các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đối tượng thụ hưởng sách có ý kiến về chính sách này.

IV. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ

1. Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm tổ chức thi hành về chính sách hỗ trợ đối với lực lượng Công an xã bán chuyên trách.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện về mức phụ cấp và kinh phí hoạt động của lực lượng Công an xã bán chuyên trách./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh uỷ;
- TT HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Lưu: VP.

CHỦ TỊCH